

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 845/TTr-STP ngày 06/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính có trong danh mục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và gửi nội dung công khai đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công khai theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Bãi bỏ Quyết định số 575/QĐ-CTUBND ngày 15/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

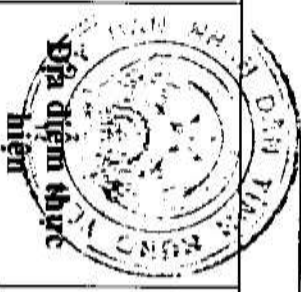
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KSTT.



Nguyễn Văn Phóng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (Điền dấu "X" vào ô thích hợp)		Căn cứ pháp lý	Căn cứ Quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ	
					Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả			
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH									
1	Yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm trợ giúp pháp lý; Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Không	X			- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 19/2011/TT-BTP ngày 31/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính của Thông tư số 05/2008/TT-BTP ngày 23/9/2008, Thông tư số 03/2008/TT-BTP ngày 25/8/2008, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/2/2010. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng	Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

ng

ng

						<p>Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.</p>	
<p>2</p> <p>Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật</p>	<p>- 15 ngày kể từ ngày kết hạn nộp hồ sơ Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo được lựa chọn, các tổ chức được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp.</p>	<p>Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên (Số 19, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)</p>	<p>Không</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.</p>	<p>Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</p>
<p>3</p> <p>Lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư</p>	<p>- 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo được lựa chọn, luật sư được lựa chọn có trách</p>	<p>Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hưng Yên</p>	<p>Không</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.</p>	<p>Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</p>

09/06/2018


ngoa

		nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm.						
4	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.	Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên (Số 19, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	Không	x	x	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.	Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
5	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.	Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên (Số 19, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	Không	x	x	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.	Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
6	Cấp lại giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên (Số 19, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	Không	x	x	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.	Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp



Handwritten signature/initials

Handwritten signature/initials

7	Chăm đút tham gia trợ giúp pháp lý	 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	Số Tư pháp tỉnh Hưng Yên (Số 19, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	Không	x	x	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.	Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
8	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	- 03 đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện TGPL - 15 ngày đối với Giám đốc Sở Tư pháp	- Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hưng Yên - Sở Tư pháp (Số 19, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	Không	x	x	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;	Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp